

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 48/2019/HSST

Ngày 01-8-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cửu Hưng;

Bà Lê Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Quảng, Thư ký Tòa án thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2019, tại Nhà văn hóa khu phố 3, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo: **Trần Minh T**, tên gọi khác: Xẻo; sinh ngày 05 tháng 12 năm 1992 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 6, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Minh V và bà Nguyễn Thị T; tiền án; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 03/01/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Dương Thị L, trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Phạm Vĩnh T, địa chỉ: Khu phố 6, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Anh Hoàng Xuân L, địa chỉ: Khu phố 4, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Anh Nguyễn Ngọc D, địa chỉ: Khu phố 9, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 03/01/2019, Trần Minh T đến khu vực Trường tiểu học Hàm Nghi thuộc khu phố 9, Phường 5, thành phố Đông Hà tìm gặp một thanh niên có tên M (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) mua 20 viên ma túy tổng hợp với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, T tiếp tục đến ngã ba giao nhau giữa đường Lý Thường Kiệt và Trần Cao Vân thuộc Khu phố 9, Phường 5, thành phố Đông Hà, tìm gặp một thanh niên có tên L (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) mua 700.000 đồng ma túy loại Heroine. T được L giao cho một đoạn ống nhựa màu trắng sọc đỏ bên trong có

chứa ma túy. Sau khi mua được, T mang về nhà tại khu phố 6, Phường 5, thành phố Đông Hà sử dụng hết một ít ma túy loại heroine, số còn lại cất giấu dưới chân tủ đựng áo quần trong phòng ngủ, 20 viên ma túy tổng hợp T mang theo trong người.

Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 09 giờ 30 phút ngày 03/01/2019, tại Kiệt 14 Tôn Thất Thuyết, T bán cho hai nam thanh niên (*không rõ lai lịch*) 07 viên ma túy tổng hợp giá 550.000 đồng. Đến 16 giờ cùng ngày, T mang 13 viên ma túy còn lại đến quán Internet A Long thuộc khu phố 6, Phường 5. Tại đây, T sử dụng hết 02 viên, 11 viên còn lại giấu trong thanh sắt phía sau quán. Khoảng 16 giờ 30 phút, Phạm Vĩnh T trú tại khu phố 9, Phường 5 gọi điện cho T hỏi mua 03 viên ma túy, T hẹn đến quán, 20 phút sau T đến đưa cho T 300.000 đồng. T nhận tiền nhưng chưa đưa ma túy cho T thì Công an tỉnh Quảng Trị đến kiểm tra.

Khám xét tại quán Internet A Long và nơi ở của T đã thu giữ:

* Thu giữ trong thanh sắt phía sau quán: 05 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY được gói trong mảnh ni lon màu trắng; 06 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY được gói trong mảnh ni lon màu trắng.

* Thu giữ tại nhà Trần Minh T: 01 gói ni lon có chứa chất rắn màu trắng dạng cục+hạt+bột; 01 đoạn ống nhựa sọc trắng-đỏ được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng cục+hạt+bột.

* Thu giữ của Trần Minh T: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đen; 300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 hộ chiếu mang tên Trần Minh T.

Tại bản kết luận giám định số 123/KLGD ngày 08/01/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- 11 viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Trần Minh T là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,0954 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng cục+hạt+bột thu giữ của Trần Minh T là loại ma túy Heroine có khối lượng 0,4940 gam.

Quá trình điều tra, T khai nhận từ tháng 6/2018, T bắt đầu mua ma túy tổng hợp loại hồng phiến của nam thanh niên tên M mỗi lần từ 10 viên đến 30 viên vừa sử dụng vừa bán lại kiếm lời. Cơ quan điều tra chứng minh được T đã 03 lần, cụ thể: Khoảng 16 giờ một ngày giữa tháng 11 năm 2018, tại quán Internet A L, T bán cho Phạm Vĩnh T 01 viên ma túy với giá 100.000 đồng; khoảng 15 giờ ngày 02/01/2019, cũng tại địa điểm trên, T bán cho Hoàng Xuân L 01 viên ma túy với giá 100.000 đồng và khoảng 18 giờ ngày 02/01/2019, cũng tại địa điểm trên, T bán cho Nguyễn Ngọc D 01 viên ma túy với giá 100.000 đồng.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSĐH ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Minh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r (*người phạm tội tự thú*), điểm s (*thành khẩn khai báo*), khoản 1; khoản 2 (*gia đình thuộc diện hộ cận nghèo*) Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo T từ 7,5 đến 08 năm tù. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu

hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động và 600.000 đồng của bị cáo; trả lại Hộ chiếu mang tên Trần Minh T cho bị cáo.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo: Đồng tình quan điểm của Viện kiểm sát về áp dụng điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét về hoàn cảnh gia đình, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo vi phạm pháp luật, tuy nhiên bị cáo còn trẻ, có 2 tình tiết ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử bị cáo mức thấp nhất từ 04- 05 năm tù là phù hợp, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T khai nhận bản thân bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2016, trong khoảng thời gian từ giữa tháng 11 năm 2018 đến ngày 03/01/2019; Trần Minh T đã nhiều lần mua ma túy vừa sử dụng và bán lại cho người khác, nhưng T chỉ xác định được đã bán cho Phạm Vĩnh T 01 viên ma túy với giá 100.000 đồng, bán cho Hoàng Xuân L 01 viên ma túy với giá 100.000 đồng và bán cho Nguyễn Ngọc D 01 viên ma túy với giá 100.000 đồng. Khi đang chuẩn bị bán cho Phạm Vĩnh T 03 viên 300.000 đồng thì bị bắt quả tang. Thu giữ 11 viên nén có khối lượng 1,0954 gam là ma túy loại Methamphetamine; Chất rắn màu trắng dạng cục+hạt+bột có khối lượng 0,4940 gam là loại ma túy Heroine. Như vậy, bị cáo mua ma túy với mục đích bán lại cho người khác, hành vi đó của Trần Minh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và bán lại cho nhiều người nên phải chịu tình tiết tăng nặng định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Đối với 02 người trở lên*” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, Điều luật quy định hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Tệ nạn sử dụng trái phép các chất ma túy trong những năm gần đây có xu hướng gia tăng, gây nhiều hậu quả tiêu cực cho xã hội, trong đó hành vi mua bán trái phép chất ma túy là một trong các tiền đề dẫn đến các tệ nạn xã hội. Bản thân bị cáo đang nghiện ma túy nhưng bị cáo không quyết tâm cai nghiện mà còn mua ma túy về sử dụng và để bán lại cho người khác. Mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng cần phải xử phạt mức án nghiêm như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và không chấp nhận xử bị cáo dưới khung hình phạt như đề nghị

của người bào chữa cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Trần Minh T không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự thú hành vi thực hiện trước đó; có thái độ thành khẩn khai báo và gia đình thuộc diện hộ cận nghèo quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Sổ ma túy và bao gói còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; bị cáo bán ma túy được 600.000 đồng đây là số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; Hộ chiếu mang tên Trần Minh T là giấy tờ tùy thân không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh T (*tên gọi khác: Xẻo*) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Trần Minh T 07** (*bảy*) năm **06** (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 03/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu MT20, có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Quảng Trị; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím số, vỏ màu xanh- đen, Imei 351869/07/426185/3, có thuê bao 0949713357, không xác định được số seri sim do bị mờ, máy đã qua sử dụng và 600.000 đồng của bị cáo (đã thu giữ được 300.000 đồng, còn phải nộp 300.000 đồng); trả lại Hộ chiếu số B7290536 mang tên Trần Minh T cho bị cáo (*Vật chứng có tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/6/2019*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS, CA, THA TP Đông Hà;
- Tòa án tỉnh; VKS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Kim Thương